

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Dành cho tất cả thí sinh)

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề
(Đề thi gồm có 01 trang, 10 câu, mỗi câu 1,0 điểm)

Câu 1. Không dùng máy tính cầm tay, giải phương trình $2x^2 - 3x - 2 = 0$.

Câu 2. Tìm toạ độ giao điểm của đường thẳng $y = 2x + 1$ với trục hoành, trục tung.

Câu 3. Không dùng máy tính cầm tay, giải hệ phương trình $\begin{cases} x - 2y = 5 \\ 3x + 2y = -1 \end{cases}$.

Câu 4. Tìm điều kiện của x để biểu thức $\sqrt{2x-1}$ có nghĩa.

Câu 5. Cho biểu thức $P = \left(\frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-2} - \frac{2}{x-2\sqrt{x}} \right) : \left(\frac{1}{\sqrt{x}+2} + \frac{4}{x-4} \right)$ với $x > 0$ và $x \neq 4$.

a) Rút gọn biểu thức P ;

b) Tìm x để $P = \frac{7}{3}$.

Câu 6. Hai đội công nhân cùng làm chung một công việc thì hoàn thành trong 12 giờ. Nếu làm riêng thì thời gian hoàn thành công việc của đội thứ hai ít hơn đội thứ nhất là 7 giờ. Hỏi khi làm riêng, mỗi đội hoàn thành công việc đó trong bao lâu?

Câu 7. Cho tam giác ABC vuông tại A , đường cao AH . Biết $AB = 6\text{cm}$ và diện tích tam giác ABC bằng 24cm^2 . Tính độ dài các đoạn thẳng AC, BC, AH .

Câu 8. Cho hình thang $ABCD$ vuông tại A và D . Kẻ BH vuông góc với DC tại H . Biết $BH = 12\text{cm}$, $AB = 4\text{cm}$, $DC = 9\text{cm}$.

a) Tính độ dài đoạn thẳng BC ;

b) Chứng minh đường thẳng AD là tiếp tuyến của đường tròn đường kính BC .

Câu 9. Cho hình vuông $ABCD$ có $AB = 4\text{cm}$. Gọi M là trung điểm của đoạn thẳng BC .

a) Tính độ dài đoạn thẳng AM ;

b) Tính bán kính của đường tròn ngoại tiếp tam giác AMC .

Câu 10. Cho tam giác ABC ($BC < AB < AC$) có ba góc nhọn nội tiếp đường tròn (O). Kẻ $AK \perp BC$ ($K \in BC$), $BI \perp AC$ ($I \in AC$). Gọi H là trực tâm của tam giác ABC . Đường tròn ngoại tiếp tam giác AIH cắt đường thẳng KI tại điểm M ($M \neq I$). Gọi N là giao điểm của hai đường thẳng AM và BC .

a) Chứng minh bốn điểm C, I, M, N cùng thuộc một đường tròn;

b) Gọi P là giao điểm của hai đường thẳng AC và HN . Chứng minh $\frac{PA}{PH} = \frac{KN}{KH}$.